

HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC THEO HƯỚNG TĂNG CƯỜNG TÍNH TỰ HỌC CHO SINH VIÊN

Doãn Phương Lan

Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Trong thời đại bùng nổ thông tin, đòi hỏi mỗi người phải không ngừng học tập, càng học càng khẳng định bản thân. Vấn đề ở chỗ không thể lúc nào cũng có thầy dạy và không phải lúc nào cũng đến trường. Đối với sinh viên đại học - những tri thức tương lai, thì việc tự học đặt lên hàng đầu. Học ở đại học chủ yếu là học cách học, cách thức tìm tòi tiếp cận tri thức. Khi xã hội thay đổi, nội dung chương trình và phương thức đào tạo ở các trường đại học cũng thay đổi - vấn đề đặt ra là sinh viên nào biết tự học và tự học thành công sẽ phát triển. Chính vì vậy giảng viên đại học trước hết là người biết tự học và tự học thành công, đồng thời phải là người biết hướng dẫn sinh viên có thể tự học và tự học suốt đời.

Từ khóa: Hình thức tổ chức dạy học, kỹ năng tự học, tích cực tự giác học, sinh viên.

1. Đặt vấn đề

Trường Đại học Tây Bắc trong những năm gần đây tuyển sinh chủ yếu là con em các dân tộc và sinh viên (SV) Lào, nên trình độ học tập của các em còn nhiều hạn chế, nhất là tính tự giác học tập chưa cao. Để hình thành kỹ năng tự học thông qua việc dạy học theo tín chỉ nhằm phát huy tính tự giác, tích cực tự học ở SV, đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của một người giảng viên (GV). Bản thân GV là người đóng góp quan trọng trong cách học của SV. Với phạm vi bài báo bằng kinh nghiệm giảng dạy kết hợp tham khảo cách tổ chức dạy học của đồng nghiệp và nghiên cứu lý luận dạy học đại học, tôi đã đưa ra cách tổ chức dạy học mà có khả năng phát huy tính tự giác, tích cực tự học ở SV.

2. Nội dung

2.1. Các quan điểm về tự học

Đã có nhiều nghiên cứu về tự học theo các góc độ khác nhau. Có thể tóm tắt một số quan điểm của các nhà nghiên cứu về tự học.

- Theo Lê Khánh Bằng: “*Tự học là tự mình suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ và phẩm chất tâm lý để chiếm lĩnh một số lĩnh vực khoa học nhất định*” [5, tr3].

- Theo Nguyễn Cảnh Toàn: “*Tự học là tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ (so sánh, quan sát, phân tích, tổng hợp....) và có khi cả cơ bắp (khi phải sử dụng dụng cụ)*

cùng các phẩm chất của mình, cả động cơ, tình cảm, nhân sinh quan, thế giới quan (như trung thực, khách quan có trí tiến thủ, không ngại khó....) để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình” [3, tr80]

- Theo M.A. Rubakin “*Tự học là quá trình lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm xã hội lịch sử trong thực tiễn hoạt động cá nhân bằng cách thiết lập các mối quan hệ cải tiến kinh nghiệm ban đầu, đối chiếu các mô hình phản ánh hoàn cảnh thực tại, biến tri thức của loài người thành vốn tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng, kỹ xảo của bản thân chủ thể*” [4, tr35].

Còn rất nhiều quan niệm khác nữa. Song vẫn chưa có một khái niệm thống nhất về tự học. Từ những quan niệm nêu trên, ta có thể coi “*Tự học là quá trình cá nhân tự giác, tự lực, tích cực lĩnh hội những vấn đề được đặt ra trong cuộc sống bằng hành động của chính mình để đạt được những mục đích nhất định*”.

Tự học của SV là quá trình SV tự giác, tự lực, tích cực dưới sự hướng dẫn của GV để lĩnh hội tri thức khoa học bằng hành động của bản thân nhằm đạt được mục tiêu đào tạo.

2.2. Thực trạng biểu hiện một số yếu tố tâm lý cơ bản trong tự học của SV

- *Nhận thức của SV về tự học:* Tự học là quá trình hoạt động của cá nhân để lĩnh hội kiến thức và rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sản phẩm. Quá trình này chỉ diễn ra khi các SV tự giác,

tích cực, độc lập, nhưng không tách rời định hướng của GV. Tự học có vị trí rất quan trọng trong quá trình đào tạo ở các trường đại học, tự học là hoạt động quyết định chất lượng học tập của SV, nó có ý nghĩa đặc biệt to lớn không chỉ trong hoạt động học tập mà còn đối với sự thành công trong cuộc đời của mỗi người.

SV nhận thức được hoạt động tự học chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố, trong đó yếu tố chủ quan với những thành phần tâm lý cơ bản của hoạt động tự học là yếu tố quyết định kết quả tự học của SV. Song những yếu tố bên ngoài cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động tự học. Trong đó yếu tố GV với phương pháp tổ chức giảng dạy sẽ ảnh hưởng lớn đến tự học của SV.

- *Thái độ của SV*: tương đối tích cực tự học, tự giác, chăm chỉ, nghiêm túc trong kiểm tra và thi....song còn một bộ phận SV chưa tự giác, tích cực, chưa có sự say mê, hứng thú học, chưa tận dụng thời gian tự học ngoài giờ lên lớp, vì vậy đã ảnh hưởng đến kết quả học tập của họ.

- *Kỹ năng tự học của SV*: Kỹ năng tự học của SV chưa tốt, một số kỹ năng quan trọng trong tự học như: Kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng đọc sách, kỹ năng thực hành, rèn luyện nghiệp vụ, kỹ năng tự kiểm tra, tự đánh giá....chưa được SV thực hiện có hiệu quả. Vì vậy trong đời mới nội dung chương trình đào tạo ở trường đại học chú ý đẩy mạnh việc hình thành kỹ năng tự học cho SV. Trong đó khâu then chốt là thay đổi cách tổ chức dạy của GV theo hướng kích thích tự học ở SV.

2.3. Khái niệm về hình thức tổ chức dạy học cho SV

Theo quan điểm công nghệ dạy học thì “*Quá trình dạy học cho SV là quá trình tổ chức, điều khiển và tự tổ chức, trong đó GV vừa là người thiết kế quy trình dạy học, vừa góp phần thi công, còn SV vừa thi công, vừa tự thiết kế quy trình tự học, nhằm thực hiện tối ưu mục đích, nhiệm vụ dạy học ở đại học*”. [2, tr 156]

Vì vậy, nghiên cứu các hình thức tổ chức dạy học cho SV là một vấn đề có ý nghĩa rất thực tiễn và quan trọng của lý luận dạy học đại học nói chung, hoạt động giảng dạy của người GV đại học nói riêng. Tổng hợp tất cả các quan niệm về tự học có thể quan niệm rằng hình thức tổ chức dạy học cho SV là hình thức hoạt động dạy học được tổ chức theo trật tự và chế độ nhất

định nhằm thực hiện các nhiệm vụ dạy học đại học đã quy định. Trong đó có sự thống nhất giữa mục đích, nhiệm vụ, nội dung, các phương pháp và phương tiện dạy học.

2.3. Các hình thức tổ chức dạy học thường gặp cho sinh viên

Cho đến nay, trong các tài liệu về lý luận dạy học trong và ngoài nước chưa có sự phân loại rõ ràng về các hình thức tổ chức dạy học ở đại học. Tuy nhiên, dựa theo lịch sử phát triển của các hình thức tổ chức dạy học nói chung, căn cứ vào kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm thực tiễn của các nhà lý luận dạy học, các cán bộ giảng dạy ở đại học, căn cứ vào tính chất và chức năng của các loại hình tổ chức dạy học ở đại học, chúng ta có thể chia các hình thức tổ chức dạy học cho sinh viên thành 3 loại sau đây:

Loại 1: Các hình thức tổ chức dạy học nhằm giúp SV tìm tòi tri thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo. Các hình thức này bao gồm:

- Diễn giảng
- Thảo luận, tranh luận
- Xêmina
- Tự học
- Giúp đỡ riêng
- Làm bài tập thí nghiệm
- Thực hành học tập và sản xuất
- Bài tập nghiên cứu, khóa luận, luận văn (đồ án) tốt nghiệp
- Dạy chương trình hóa

Loại 2: Các hình thức tổ chức dạy học nhằm kiểm tra và đánh giá tri thức, kỹ năng, kỹ xảo của SV. Bao

gồm các hình thức:

- Kiểm tra
 - Sát hạch
- Thi (thi học kì, thi lên lớp hoặc thi hết học phần, thi chuyển giai đoạn, thi tốt nghiệp)
- Bảo vệ khóa luận, luận văn (đồ án) tốt nghiệp

Loại 3: Các hình thức tổ chức dạy học có tính chất ngoại khóa

- Các nhóm ngoại khóa theo môn học của SV
- Câu lạc bộ khoa học của SV
- Các hình thức nghiên cứu và phổ biến khoa học của SV
- Các hoạt động xã hội của SV
- Hội nghị học tập của SV

Tất cả các hình thức tổ chức dạy học trên đây đều có vị trí và chức năng nhất định trong quá trình dạy học ở đại học. Chúng có quan hệ mật thiết với nhau, tác động qua lại lẫn nhau nhưng không thể thay thế nhau được. Trong tất cả các hình thức tổ chức dạy học ở trên, với phạm vi nghiên cứu của bài báo, nghiên cứu sâu về hình thức tổ chức dạy học theo hệ thống tín chỉ nhằm phát huy được kỹ năng tự học của SV trên cơ sở đó phát huy được tính tích cực, tự lực của SV.

2.4. Hình thức tổ chức dạy học theo hướng tăng cường tính tự học cho SV

Để thực hiện được quá trình dạy học đạt được kết quả cao, việc dạy học phải đảm bảo được các yêu cầu sau:

GV không truyền đạt những tri thức khoa học theo kiểu áp đặt (thông tin một chiều) mà quan trọng là GV dạy cho SV cách thức để họ tự tìm tòi, tự chiếm lĩnh những tri thức kỹ năng, kỹ xảo cần thiết. Tức là GV dạy cho SV có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu. Muốn đạt được yêu cầu nêu trên đòi hỏi trong quá trình dạy học, GV phải tổ chức, hướng dẫn SV tự học để họ chuẩn bị những kiến thức cần thiết trước khi lên lớp. Để hình thành kỹ năng tự học cho SV, trong giảng dạy, GV phải tiến hành 2 khâu:

Thứ nhất: GV hướng dẫn SV tự học ở nhà bằng cách giao các bài tập theo mục đích, yêu cầu của bài học để hình thành kỹ năng cần thiết.

Thứ hai: GV tổ chức cho SV giải quyết các bài tập để chiếm lĩnh kiến thức khoa học ở trên lớp. Thông qua đó hình thành kỹ năng tự học cho người học.

2.4.1. Giảng viên giao bài tập để sinh viên tự học

- Bài tập giao cho SV thực hiện trong thời gian học tập ngoài giờ trên lớp là phương tiện để hình thành kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho người học. Qua việc thực hiện các bài tập trong quá trình tự học sẽ giúp SV hình thành các kỹ năng tự học, bởi

vì “*Quá trình lĩnh hội tri thức có thể tiến hành cả với tư cách là tìm kiếm độc lập bằng con đường giải quyết các bài tập nhận thức*” [3, tr 123]. Chính bài tập đó sẽ tạo điều kiện thuận lợi để phát triển tư duy độc lập, sáng tạo cho SV trong quá trình tự học.

- Bài tập giao cho SV trong thời gian tự học làm cho việc tự học ngoài giờ lên lớp của SV thực sự có nội dung phong phú. Tránh tình trạng SV không biết làm gì trong thời gian tự học. Vì vậy có thể coi “Hoạt động tự học của SV được xác định bởi các bài tập mà GV giao cho”. Tuy nhiên ta không thể cho rằng: Bài tập của SV thay thế bài giảng của GV, mà bài tập được SV lĩnh hội trên cơ sở có sự tổ chức, hướng dẫn của GV. Bài tập là sự tiếp nối các vấn đề cần phải giải quyết sau khi đã được học ở trên lớp, hơn thế đó còn là sự khởi đầu cho việc lĩnh hội tri thức ở bài tiếp theo. Trong giảng dạy, GV có nhiệm vụ tổ chức hướng dẫn cho SV tiếp cận tri thức khoa học trên cơ sở giải quyết các bài tập. Thông thường SV có hai con đường lĩnh hội tri thức: con đường thứ nhất lĩnh hội tri thức qua bài giảng và các hình thức dạy học được GV tổ chức, điều khiển trực tiếp (học giáp mặt), con đường thứ hai là tự tìm tòi, tự khám phá. Hai con đường này kết hợp chặt chẽ với nhau thể hiện mối quan hệ nhân quả trong tự học, đó là sự phối hợp giữa giảng dạy trên lớp của GV với việc hướng dẫn tự học ngoài giờ lên lớp cho SV thực hiện.

2.4.2. Các dạng bài tập thường giao cho SV tự học

Căn cứ vào mục đích bài học và hệ thống các kỹ năng tự học cần hình thành cho SV trong quá trình dạy học mà có các loại bài tập sau đây:

- Bài tập phát hiện vấn đề mới
- Bài tập lĩnh hội tri thức mới
- Bài tập củng cố tri thức đã học
- Bài tập mở rộng tri thức đã học
- Bài tập tự kiểm tra, tự đánh giá kết quả tự học

2.4.3. Những yêu cầu của bài tập giao cho SV thực hiện trong tự học

- Bài tập phải phù hợp mục đích, yêu cầu của bài học.
- Bài tập phải phù hợp với đặc điểm và trình độ của SV
- Bài tập phải phù hợp với logic của quá trình dạy học.

Những yêu cầu trên có quan hệ mật thiết với nhau giúp cho quá trình nhận thức trong tự học đạt kết quả. Vì vậy, trong quá trình dạy học, GV phải gợi ý, hướng

dẫn để SV phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong quá trình giải các bài tập được giao.

2.4.4. Các bước GV giao và hướng dẫn SV làm bài tập

Bước 1: GV giao hệ thống bài tập và hướng dẫn SV thực hiện theo những gợi ý cần thiết, đề ra mốc thời gian yêu cầu SV phải hoàn thành.

Bước 2: SV xây dựng kế hoạch thực hiện bài tập trong quá trình tự học. Kế hoạch đó được thể hiện: Số lượng bài tập tự học, tài liệu tham khảo cần nghiên cứu, các mốc thời gian sẽ thực hiện...

Bước 3: SV thực hiện theo kế hoạch tự học đã xây dựng.

Bước 4: SV sử dụng kết quả bài tập để khai thác và lĩnh hội kiến thức bài học trên lớp.

Bước 5: GV đánh giá mức độ hoàn thành các bài tập.

3. Kết luận

Để phát huy được tính tự học của người học,

một trong những biện pháp quan trọng là GV phải có kỹ năng tổ chức hoạt động dạy học để SV được thể hiện kết quả tự học ở nhà vào việc lĩnh hội kiến thức trong giờ học trên lớp. Bằng kinh nghiệm dạy học nhiều năm và nghiên cứu lí luận bài báo đã đưa ra hình thức tổ chức dạy học hay sử dụng làm tài liệu tham khảo cho GV và SV trường đại học Tây Bắc.

Tài liệu tham khảo

- [1]. TS Trần Thị Minh Hằng (2011). Tự học và yếu tố tâm lí cơ bản trong tự học của sinh viên sư phạm. NXB giáo dục Việt Nam.
- [2]. Đặng Vũ Hoạt (Chủ biên), Hà Thị Đức (2004). Lí luận dạy học Đại học. NXB Đại học Sư phạm.
- [3]. Nguyễn Cảnh Toàn. Tuyển tác phẩm tập 1,2 (2001). Tự giáo dục, tự học, tự nghiên cứu trường ĐHSP Hà Nội. Trung tâm văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây.
- [4]. N.A Rubakin (1973). Tự học như thế nào. NXB Thanh niên HN.
- [5]. Lê Khánh Bằng (1998). Tổ chức phương pháp tự học cho sinh viên Đại học sư phạm, NXB Hà Nội.

FORMS OF TEACHING ORGANIZATION TOWARDS ENHANCING SELF-STUDY FOR STUDENTS

Doan Phuong Lan

Northwestern University

Abstract: *In an era of information explosion, each person needs to study constantly to assert themselves. The matter is it is impossible to be always under the teachers' supervision or attend direct lessons. To university students, self-study is at the forefront as studying at university is mainly concerning ways of learning, exploring, and accessing to knowledge. Society changes constantly, so the content of the curriculum and the methods of training at universities need to change as well. And the issue is that students who are independent learners will be more likely to develop. University lecturers, therefore, are first and foremost self-taught and successful self-learners to guide students to self-study for a lifetime.*

Key words: *Forms of teaching organization, self-study skills, self-discipline, students.*